THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 1428
Ngày: 02/5/2017
Chuyển:

Số: **586**/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 03 tháng 5 năm 2017*

# QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án "Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn"**

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 và Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về Đề án "Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công";

Căn cứ Nghị quyết số 33-NQ/TW Hội nghị lần thứ chín của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (2014) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Quy hoạch và kế hoạch nâng cấp, xây mới các công trình văn hóa (nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm văn học nghệ thuật) giai đoạn 2012 - 2020"; Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt "Chiến lược phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030"; Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt "Quy hoạch phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030";

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 249/TTr-BVHTTDL ngày 23 tháng 11 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Phê duyệt Đề án "Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn" với những nội dung chính sau đây:

1. Mục tiêu của Đề án

Xây dựng và triển khai cơ chế đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn.

2. Phạm vi đối tượng

Một số Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng, Trung tâm Điện ảnh các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có điều kiện đặc thù, thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn và phục vụ nhiệm vụ chính trị.

3. Nội dung chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

Nhà nước đầu tư trang thiết bị phù hợp cho một số Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng, Trung tâm Điện ảnh do ngành văn hóa, thể thao và du lịch quản lý, bao gồm:

- Trang bị 68 bộ thiết bị chiếu phim (máy chiếu phim lưu động kỹ thuật số và hệ thống trang thiết bị kỹ thuật đi kèm) cho các đội chiếu phim lưu động thuộc 30 Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng, Trung tâm Điện ảnh các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có điều kiện đặc thù (30 tỉnh).

- Trang bị 25 xe ô tô chuyên dùng (hoặc phương tiện vận chuyển cơ giới chuyên dùng khác theo đặc điểm địa lý của các địa phương) cho 25 Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng, Trung tâm Điện ảnh các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có điều kiện đặc thù (25 tỉnh).

4. Thời gian thực hiện Đề án

Nội dung đầu tư cơ sở vật chất (thiết bị chiếu phim, ô tô chuyên dùng chiếu phim lưu động) thực hiện trong 02 năm từ 2017 đến 2018.

5. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án và tổng mức kinh phí đầu tư

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách sự nghiệp văn hóa thông tin hàng năm ở trung ương. Tổng mức kinh phí đầu tư cơ sở vật chất cho một số đội chiếu phim lưu động nhằm tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2017 - 2018 là 41.650.000.000 đồng (Bốn mươi mốt tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

- Năm 2017: 30 tỉnh được hỗ trợ 34 bộ thiết bị chiếu phim và 12 tỉnh được hỗ trợ 12 xe ô tô chuyên dùng chiếu phim lưu động, tương đương với số kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương và thông báo bổ sung kinh phí cho địa phương là 20.400.000.000 đồng (Hai mươi tỷ, bốn trăm triệu đồng chẵn).

- Năm 2018: 19 tỉnh được hỗ trợ 34 bộ thiết bị chiếu phim và 13 tỉnh được hỗ trợ 13 xe ô tô chuyên dùng chiếu phim lưu động, tương đương với số kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương và thông báo bổ sung kinh phí cho địa phương là 21.250.000.000 đồng (Hai mươi mốt tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ nhằm trang bị và cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, viên chức, nhân viên làm công tác chiếu phim lưu động trong cả nước.

- Giám sát, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ; kịp thời kiến nghị các nội dung cần sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính xác định nhiệm vụ và nguồn vốn đầu tư của Nhà nước cho điện ảnh.

3. Bộ Tài chính:

Chủ trì và phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan:

Xây dựng kế hoạch và tổng mức kinh phí đầu tư cho các nội dung thuộc đề án liên quan đến hoạt động phổ biến phim thuộc lực lượng vũ trang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

5. Ủy ban Dân tộc:

Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính trong việc giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Đề án.

6. Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam:

Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Đề án "Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn và hỗ trợ sản xuất phim phục vụ nhiệm vụ chính trị" để mọi người dân, mọi thành phần kinh tế hiểu rõ chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Tiếp nhận và sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương đúng nội dung đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt giai đoạn 2017 - 2018.

- Chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành, cơ quan liên quan triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nguồn kinh phí được hỗ trợ.

- Tổ chức quản lý và sử dụng tài sản được hỗ trợ theo đúng mục đích được hỗ trợ và theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, các bộ, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

***Nơi nhận:***
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (3).KN 205

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Xuân Phúc**